

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST

Ngày 04/01/ 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Quý Sáng.

2. Bà Phạm Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn T - Sinh ngày 22 tháng 01 năm 1975, tại tỉnh Yên Bái; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 5 phường Yên N, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị M vợ Hà Thị T; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002 vợ, con; Tiền án: Ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2018. Ngày 05/2/2021 Nguyễn Văn T chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: chưa có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2022, tạm giam từ ngày 12/11/2022 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/11/2022, Nguyễn Văn T đang làm thuê ở khu Bản Bảo Vinh, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai thì có người đàn ông tên Tuấn

(là người nghiện ma túy T quen được khoảng 3 tháng nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ) gọi điện đến số điện thoại của T nói "Đi qua đường tàu tao cho ít hàng về thử", T hiểu ý Tuấn nói "Hàng" là ma túy nên đồng ý rồi tắt điện thoại. Xong T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển kiểm soát 21V8-2541 (xe T mượn của anh Lê Anh Tuấn - là chủ công trình nơi T đang làm thuê ở xã Bảo Hà) đi theo đường Quốc lộ 279 hướng vào thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên để gặp Tuấn lấy ma túy. Khi đi qua đường sắt đoạn có gác chắn tàu khoảng 1km, T nhìn thấy Tuấn đang đứng ở bên phải đường liền điều khiển xe lại gần rồi tắt máy xe. Lúc này T vẫn ngồi trên xe, còn Tuấn dùng tay phải đưa cho T 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu đen bên ngoài buộc bằng dây chun, T đưa tay trái ra cầm gói ma túy Tuấn đưa rồi điều khiển xe quay lại đường cũ để về chỗ làm. Khi đi đến bản Liên Hà 3, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai thì gặp lực lượng Công an kiểm tra, T đã T giác giao nộp 01 (một) gói ma túy đang cầm trên tay trái cho lực lượng Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại kết luận giám định số 293/KL - GĐMT ngày 11/11/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,48 (Không phải bốn mươi tám) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên nội dung Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,20 gam là loại chất ma túy Heroine được niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình T thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Nguyễn Văn T đã cất dấu trái phép trong người 0,48 gam Heroine sau đó bị Công an huyện Bảo Yên bắt giữ. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời khẳng định Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm cân nhắc một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích lại phạm tội. Vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ người đàn ông nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

[2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng mà không có mục đích mua bán kiếm lời, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về vật chứng: 0,33 gam Heroine được niêm phong trong phong bì in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy

0,15 gam Hê rô in Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai lưu mẫu, không đề cập xử lý.

Chiếc điện thoại NOKI A màu đen bị cáo đã sử dụng để nghe người đàn ông gọi để cho ma túy. Cần tịch thu, nộp quỹ Nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển kiểm soát 21V8-2541. Xe T mượn của anh Lê Anh Tuấn. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là phù hợp.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ bị tạm giữ từ ngày 09/11/2022

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 0,33 gam Hêrôin được niêm phong trong phong bì thư in sẵn của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lào cai. Mặt trước của phong bì có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Văn T ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại bản Liên Hà 3, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu nộp quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, T nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Đại

